VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI **CHI NHÁNH KHU VỰC V**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1744/CNKV V V/v phối hợp niêm yết hồ sơ mất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Kiều, địa chỉ: xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi	*Nghĩa Hành, ngày 07 tháng 5 năm 2026*

Kính gửi: UBND xã Đình Cương.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực V tiếp nhận nhận hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Kiều do bị mất giấy CNQSD đất. Địa chỉ xã Hành Phước(cũ), huyện Nghĩa Hành nay là xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi. Qua kiểm tra hồ sơ địa chính thửa đất có nguồn gốc như sau:

Bà Nguyễn Thị Kiều được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận tại thửa đất số 164, tờ bản đồ số 16, diện tích 965.3 m^2 HNK, số vào sổ CS 06705, số phát hành CG 901387, cấp ngày 18/5/2017.

Để có cơ sở thực hiện các thủ tục liên quan đến việc trình cấp có thẩm quyền hủy GCNQSD đất nêu trên và cấp lại giấy CNQSD đất cho bà Nguyễn Thị Kiều theo quy định. Nay Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực V kính đề nghị UBND xã Đình Cương thực hiện thủ tục niêm yết công khai việc mất GCNQSD đất số vào sổ CS 06705, số phát hành CG 901387, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/5/2017 theo quy định tại Mục 3, Phần VIII của Phần C Phụ lục I Kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

Kính đề nghị UBND xã Đình Cương phối hợp thực hiện và sớm có văn bản phúc đáp để Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực V lập hồ sơ cấp lại giấy CNQSD đất theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- GĐ, PGĐ Chi nhánh;
- Hộ bà Nguyễn Thị Thu Viện (biết);
- Lưu HS.(Tấn Phương).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC V

Nguyễn Giang

1. Giao: Lãnh đạo Chi nhánh **2.Nhận: BPVT đóng đâu**	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	
1. Giao: …….. **2.Nhận:** ……	*.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....* **Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	
1. Giao: …….. **2.Nhận:** ……	*.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....* **Người giao** *(Ký,ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	
1. Giao: …….. **2.Nhận:** ……	*.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....* **Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	
1. Giao: …….. **2.Nhận:** ……	*.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....* **Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	
1. Giao: …….. **2.Nhận:** ……	*.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....* **Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	
1. Giao: …….. **2.Nhận:** ……	*.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....* *(Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)* **Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Tổ chức/cá nhân** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	

Mẫu số 04

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số hồ sơ : H48.103.24.5-260415-0003

Nghĩa Hành, ngày 15 tháng 4 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Nội dung yêu cầu giải quyết : Cấp lại
Ngày tiếp nhận hồ sơ: 15/4/2026; Ngày hẹn trả kết quả: 04/5/2025
Cơ quan giải quyết hồ sơ: **Văn phòng ĐKĐĐ Quảng Ngãi – CN VPĐK**
Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:
.....

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ	KQ GQ HS (Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn)	GHI 9CHÚ
1.Giao: TTPVHCC/BỘ PHẬN TNHS & TKQ **2. Nhận: Cán bộ phân công**	*Giao ... giờ .... phút, Ngày 15/4//2026* *Nhận.... giờ.... phút, ngày 15 tháng 4 năm2026* **Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)* — **Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)* *Ngô Thị Hiếu*		
1. Giao:Cán bộ phân công **2. Nhận: Cán bộ xử lý**	*.... giờ.... phút, ngày 15 tháng 4 năm 2026* **Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)* — **Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao: Cán bộ xử lý **2.Nhận:BPTĐ&IN GIẤY CN**	*.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm...* **Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)* — **Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao: BPTĐ&IN GIẤY CN **2.Nhận: Lãnh đạo Chi nhánh**	*.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm...* **Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)* — **Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
	.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....		

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH
BỘ PHẬN TN & TKQ CHI NHÁNH VPĐKĐĐ KHU VỰC V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã hồ sơ: **H48.103.24.5-260415-0003**

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Tiếp nhận hồ sơ của: **NGUYỄN THỊ THU VIỆN**
Địa chỉ: /, Xã Đình Cương, Tỉnh Quảng Ngãi
Địa chỉ thửa đất: Xã Đình Cương, Tỉnh Quảng Ngãi
Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0989002137
Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0
Email:
Nội dung yêu cầu giải quyết: Cấp lại (Lê Đức Thạch)
Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 11/ĐK	Bản chính	1
2	Giấy uỷ quyền	Bản chính	1
3	Văn bản thoả thuận; Hồ sơ CCTT	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)
Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 10 (Ngày làm việc)
Thời gian nhận hồ sơ: 09 giờ 47 phút, ngày 15 tháng 04 năm 2026
Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **09 giờ 47 phút, ngày 04 tháng 05 năm 2026**
Đăng ký trả kết quả tại: Bộ phận TN & TKQ Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực V
Ghi chú:
Vào sổ theo dõi, Quyển số: ....., Số thứ tự: ..... (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Đức Thạch

NGUYỄN THỊ THU VIỆN

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngô Thị Hiếu

Ghi chú:
1. Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
2. Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
3. Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:
- Truy cập vào địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
+ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
+ Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN

Cử người đại diện đến Văn phòng ĐKDĐ tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh văn phòng ĐKDĐ khu vực V đề nghị cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã mất và đứng tên trên giấy chứng nhận QSDĐ

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 30 ngày 10 tháng 09 năm 2025 tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.

Chúng tôi là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà **NGUYỄN THỊ KIỂU**; sinh năm 1931, chết ngày 20/05/2022; Căn cứ theo trích lục khai tử số 59/TLKT, UBND xã Hành Phước cấp ngày 30/05/2022, gồm có:

1. Cha mẹ đẻ của bà **Nguyễn Thị Kiểu** đã chết trước năm 1975

2. Chồng bà Nguyễn Thị Kiểu có chồng là ông Nguyễn Lửa đã chết năm 1975

3. Bà Nguyễn Thị Kiểu có 03 người con đẻ như sau:

3.1. Bà: **Nguyễn Thị Thu Viện,** sinh năm: 1957; CCCD: 051157003949

Hộ khẩu thường trú: Xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi

3.2. Bà: **Nguyễn Thị Mai**, Sinh năm: 1962; CCCD: 051162007455

Hộ khẩu thường trú: Xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi

3.3. Bà: **Nguyễn Thị Thu Thuý,** sinh năm: 1967 ; CCCD: 051167003166

Hộ khẩu thường trú: Xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi

Ngoài những người nêu trên bà Nguyễn Thị Kiểu không còn người cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi nào khác.

Nay chúng tôi Nguyễn Thị Thu Viện, Nguyễn Thị Mai, Nguyễn Thị Thu Thuý những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà Nguyễn Thị Kiểu họp, thống nhất cử bà Nguyễn Thị Thu Viện đại diện, thay mặt chúng tôi đến Văn Phòng ĐKDĐ tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực V nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã mất đối với các thửa đất sau:

Thửa đất số 164; Tờ bản đồ số 16

Địa chỉ: Xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Diện tích: 965,3 m^2 (Bằng chữ: Chín trăm sáu mươi lăm phẩy ba mét vuông)

Vào sổ cấp giấy chứng nhận QSDĐ số: CS 06705; Do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/05/2017

Để thuận tiện trong việc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã mất và đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật,

chúng tôi thống nhất cử:

Bà: Nguyễn Thị Thu Viện; CCCD:051157003949, sinh năm 1957

Địa chỉ: xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi

Đại diện cho bà Nguyễn Thị Mai, bà Nguyễn Thị Thu Thuý đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Chúng tôi cam kết:

Chúng tôi cam kết những thông nêu trên là đúng sự thật; nếu có gì gian dối chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật.

Biên bản này do chúng tôi tự nguyện lập ra, thống nhất ký tên và chịu trách nhiệm trước pháp luật;

Biên bản này được lập thành 02 bản, mỗi bản gồm: 02 tờ, 02 trang giao cho những người có tên trên mỗi người 01 bản, lưu tại UBND xã 01 bản ./.

CÁC THÀNH VIÊN HỘ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Viện

Nguyễn Thị Thu Viện

Mai

Nguyễn thị Mai

Thuý

Nguyễn Thị Thu Thuý

LỜI CHỨNG THỰC CHỮ KÝ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ ĐÌNH CƯƠNG

Ngày 16 tháng 09 năm 2025 (Bằng chữ: Ngày mười sáu, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm.)

Tại: Trung tâm Phục vụ Hành chính công Ủy Ban nhân dân xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi

Vào lúc 08 giờ 33 phút. Tôi: Huỳnh Thanh Lộng– Phó Chủ tịch UBND xã Đình Cương

Chứng thực

3.1. Bà: **Nguyễn Thị Thu Viện,** CCCD: 051157003949

3.2. Bà: **Nguyễn Thị Mai,** CCCD: 051162007455

3.3. Bà: **Nguyễn Thị Thu Thuý,** CCCD: 051167003166

Cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã ký, điểm chỉ vào giấy tờ, văn bản này trước mặt ông/bà : **Đặng Ngọc Vỹ** là người tiếp nhận hồ sơ

Số chứng thực ...157..... quyển số : **01/2025** - SCT/CK, CĐ

Người tiếp nhận hồ sơ ghi rõ họ tên	**Người thực hiện chứng thực ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu**
Đặng Ngọc Vỹ	KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH Huỳnh Thanh Lộng

Mẫu số 18.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Văn Phòng Đăng ký đất đai Tỉnh Quảng Ngãi[1]
- chi nhánh Văn Phòng Đăng ký đất đai Khu vực V

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Họ và tên[2]: Nguyễn Thị Thu Viện, Sinh năm 1957

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân[2]: 051157003949

c) Địa chỉ[2]: Đình cương Quảng Ngãi

Đại diện cho những người cùng sử dụng đất: Nguyễn Thị Thu Viện
Nguyễn Thị Mai Nguyễn Thị Thu Thủy

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): ..... Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Nội dung biến động[3]:

- Văn Bản Thỏa Thuận của Người đại diện QSDĐ Đối với Thửa đất Số 164 Tờ Số 16
- Đình cương Quảng Ngãi

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có[4]:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2) Văn Bản Thỏa Thuận của người đại diện

(3) Giấy ủy Quyền

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 4 tháng 9 Năm 2025

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Viện

Nguyễn Thị Thu Viện

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...
[02] Lần đầu: ☑ [03] Bổ sung lần thứ:...
☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] **Người nộp thuế:** ....Nguyễn Thị Thu Viện.....
[05] Mã số thuế:

[06] **Số CMND/CCCD/Hộ chiếu** (trường hợp chưa có mã số thuế): ...051157003949..
[07] **Địa chỉ:** .....Đình cương Quảng Ngãi.....
[08] **Quận/huyện:** ..... [09] **Tỉnh/Thành phố:** ...Quảng Ngãi.....
[10] **Điện thoại:** ..0989002137... [11] Fax: ..... [12] Email: .....
[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....
[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. **Thửa đất số (Số hiệu thửa đất):** .....164.....; **Tờ bản đồ số:** ...16.....
1.2. **Địa chỉ thửa đất:** ....Đình cương (Thôn Hòa Vinh.....
1.2.2. **Phường/xã:** ...Đình cương...; 1.2.3. **Quận/huyện:**.....; 1.2.4. **Tỉnh/thành phố:** .....
1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....
1.4. **Mục đích sử dụng đất:** .....
1.5. **Diện tích (m^2):** .....956,3.....
1.6. Nguồn gốc nhà đất: : .....

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:
- **Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:** .....- Mã số thuế:.....
- **Số CMND/CCCD/Hộ chiếu** (trường hợp chưa có mã số thuế): .....-

Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:
Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....
2.2. Diện tích nhà (m^2):
Diện tích xây dựng (m^2): .....;Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....
2.3. Nguồn gốc nhà: .....
a) Tự xây dựng: - Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....
b) Mua, thừa kế, tặng cho:
- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....
2.4. Giá trị nhà (đồng):.....
3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):.....
4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):.....
5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Nguyễn Thị Thu Viện		051157003949	

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:
Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Nghĩa Hành, ngày..11.. tháng..1.. năm..2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ
Viện
Nguyễn Thị Thu Viện

Mẫu số: **03/BĐS-TNCN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày 11 tháng 4 năm 2026

[02] Lần đầu: ☑ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: Nguyễn Thị Thu Viên

[05] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam): 051157003949

[06.1] Ngày cấp: 9/5/2021 **[06.2]** Nơi cấp: CTCCSQLHVĐTTXH

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam): ……..

[07.1] Ngày cấp:…… **[07.2]** Nơi cấp:……...

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: Đình Vũng Quảng Ngãi

[09] Xã/phường/đặc khu: Đình Vũng **[10]** Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Điện thoại: 0989022157 **[12]** Email: ……

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):……

[14] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Địa chỉ: ……..

[16] Xã/phường/đặc khu: ..... **[17]** Tỉnh/Thành phố: .....

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):……

[21] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[22] Địa chỉ: ……

[23] Xã/phường/đặc khu: ..... **[24]** Tỉnh/Thành phố: .....

[25] Điện thoại: ..... **[26]** Email: .....

[27] Hợp đồng đại lý thuế: **[28]** Số: ..... **[29]** Ngày:.....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

……..

[30.1] Số:…… **[30.2]** Do cơ quan:…… **[30.3]** Cấp ngày:……..

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:……

[31.1] Số……**[31.2]** Ngày:……

[32]Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số:…… **[32.2]** Nơi lập…… **[32.3]** Ngày lập:……..

[32.4] Cơ quan chứng thực …… **[32.5]** Ngày chứng thực: .....

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện:.....

[34] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):……

[35.1] Ngày cấp:…… **[35.2]** Nơi cấp:……....

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng:.....

[36.2] Ngày lập: .....

[36.3] Cơ quan chứng thực:.....

[36.4] Ngày chứng thực:.....

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ☐

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở ☐

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐

[40] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất)……; Tờ bản đồ số (số hiệu):……

[41.2] Địa chỉ:.....

[41.3] Số nhà…. Toà nhà… Ngõ/hẻm…... đường/phố…... Thôn/xóm/ấp:.....

[41.4] Xã/phường/đặc khu:.....

[41.5] Quận/huyện:.....

[41.6] Tỉnh/thành phố:.....

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4…)

+ Loại đất 1:..... Vị trí 1:…… Diện tích:……m2

+ Loại đất 1:..... Vị trí 2:…… Diện tích:……m2

…

+ Loại đất 2:..... Vị trí 1:…… Diện tích:……m2

+ Loại đất 2:..... Vị trí 2:…… Diện tích:……m2

…

[41.8] Hệ số (nếu có):……

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho…): ……

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): ……đồng

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[42.1] Nhà ở riêng lẻ:

[42.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở…..Diện tích sàn xây dựng:……m2

[42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở…..Diện tích sàn xây dựng:……m2

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):……đồng

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án:..... [42.7] Địa chỉ dự án, công trình:……

[42.8] Diện tích xây dựng:..... [42.9] Diện tích sàn xây dựng:……m2

[42.10] Diện tích sở hữu chung:…..m2 [42.11] Diện tích sở hữu riêng:……m2

[42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:……..

[42.15] Năm hoàn công:……

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):……đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà

Tự xây dựng ☐ [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):…..

Chuyển nhượng ☐ [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án:.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình……

[42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình……Cấp công trình……

[42.24] Diện tích xây dựng: ..... [42.25] Diện tích sàn xây dựng:……m2;

[42.26] Hệ số (nếu có):.....

[42.27] Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):……đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

[43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):……đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản ☐

[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☐

[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng:……..... đồng

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%):.....đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:..... đồng

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ([48] = [47] x 2%) ……..... đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản:{[49]=([46]-[48])}: ……đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản: {[50]=([45]-[47]-10.000.000) x 10%}:……..…….....đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						☐	
2						☐	
….						☐	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- .....;
- .....;

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

..., ngày..... tháng..... năm.....

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Viên
Nguyễn Thị Thu Viên

Ghi chú:

1. Hướng dẫn khai Chỉ tiêu [51]:

(1)Trường hợp người nộp thuế (NNT) không có Đồng sở hữu nếu được miễn toàn bộ số thuế theo quy định về thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với bất động sản chuyển nhượng, thừa kế, cho tặng thì chỉ tích chọn vào dòng đầu tiên của cột [51.7] hoặc nêu lý do miễn tại cột [51.8] mà không phải kê khai các thông tin khác;

(2)Trường hợp có Đồng sở hữu (kể cả được miễn thuế hoặc không được miễn) đại diện NNT khai đầy đủ các thông tin trên Chỉ tiêu [51];

(3)Trường hợp NNT không có Đồng sở hữu nhưng có số thuế TNCN được miễn 1 phần, khai các chỉ tiêu tương ứng:

- Đối với số thuế được miễn: NNT khai các chỉ tiêu [51.2], [51.3], [51.4], [51.6] và [51.7] hoặc [51.8]

- Đối với số thuế phải nộp: NNT khai các chỉ tiêu [51.2], [51.3], [51.4] và chỉ tiêu [51.5].

(4) Khai chỉ tiêu [51.4]:

- Trường hợp có Đồng sở hữu: đại diện NNT khai tỷ lệ sở hữu của Chủ sở hữu và các Đồng sở hữu;

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI **CHI NHÁNH KHU VỰC V**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1259/CCTT-CNKVV	*Nghĩa Hành, ngày 10 tháng 4 năm 2026*
Về việc cung cấp hồ sơ đất đai	

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Thu Viện.

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V nhận được Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin đề ngày 09/4/2026 của Bà Nguyễn Thị Thu Viện. Sau khi kiểm tra, sao lục hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V cung cấp hồ sơ sau:

Ngày 03/5/1995, bà Nguyễn Thị Kiều được UBND huyện Nghĩa Hành cấp Giấy CNQSD đất lần đầu số vào sổ: 04206 thuộc thửa đất số 1428, tờ bản đồ số 4, diện tích: 500m^2 (đất sản xuất). Năm 2017, cấp đổi thành thửa đất số 164, tờ bản đồ số 16, diện tích: 965,3m^2 (HNK), được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy CNQSD đất ngày 18/5/2017.

(Kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan)

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V cung cấp cho Bà Nguyễn Thị Thu Viện được biết nội dung như trên./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- GĐ, các PGĐ Chi nhánh;
- Lưu: HS, VT.(Trang)

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC V

Nguyễn Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện : Nghĩa Hành

CHỨNG NHẬN

Bà: Nguyễn Thị Kiều

Được quyền sử dụng 2100 m^2 đất.

Tại : Xã Hành phước
Huyện Nghĩa hành
Tỉnh Quảng ngãi

Theo bảng liệt kê dưới đây:

	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
134/20	4	186	572	Đất ở 200	lâu dài	Đất vườn 372
97/11	5	160	1228	sản xuất	2015	
164/11	4	1428	500		2015	

Ngày 3 tháng 5 năm 1995
Chủ tịch UBND

TM/UBND HUYỆN NGHĨA HÀNH
CHỦ TỊCH

Lê Đình Ch

Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất
Số 04206 QSDĐ/2-42

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC V

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
30/6/2014	Thửa đất số 186, tờ bản đồ số 4 đã được tách thành hai thửa; thửa số 2210 đã được cấp mới giấy chứng nhận, diện tích còn lại là 421,3 m² (trong đó: 100 m² đất ở; 321,4 m² đất CLN) mang số thửa mới là 2211.	PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG Lê Thị Nga KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC
13.01.2017	Tiếp tục sử dụng đất đến ngày 31/12/2065	CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI Hồ Thanh Phương

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

1- Phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và được hưởng các quyền lợi của người sử dụng đất theo các điều 24,26,45,48,49 Luật đất đai.

2- Khi có thay đổi về hình thể, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.

VIETNAM

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số B 832906

Mẫu số 10/ĐK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI, CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Ngãi

PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ
Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số: 1603 Quyển: 12
Ngày 10 / 5 / 2018
Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)
Kiều Thị Hoàng Tăng

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC V TỈNH QUẢNG NGÃI

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xoá, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất
1.1. Tên *(viết chữ in hoa)*: NGUYỄN THỊ KIỀU
Sinh năm: 1931 CMND: 210825035
1.2. Địa chỉ[1]: Hòa Vinh - Hành Phước - Nghĩa Hành

2. Giấy chứng nhận đã cấp đề nghị được cấp lại, cấp đổi
2.1. Số vào sổ cấp GCN: 04206; 2.2. Số phát hành GCN: B832906;
2.3. Ngày cấp GCN: 3 / 5 / 1995

3. Lý do đề nghị cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận: Cấp đổi do đo đạc lập

4. Thông tin thửa đất có thay đổi do đo đạc lại *(kê khai theo bản đồ địa chính mới)*

Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m^2)	Nội dung thay đổi khác

4.1. Thông tin thửa đất theo GCN đã cấp:
- Thửa đất số: 160;
- Tờ bản đồ số: 5;
- Diện tích: ..... m^2
-

4.2. Thông tin thửa đất mới thay đổi:
- Thửa đất số: 972;
- Tờ bản đồ số: 11;
- Diện tích: 1395,4 m^2
-

5. Thông tin tài sản gắn liền với đất đã cấp GCN có thay đổi *(kê khai theo thông tin đã thay đổi - nếu có)*

Loại tài sản	Nội dung thay đổi

5.1. Thông tin trên GCN đã cấp:
- Loại tài sản: .....;
- Diện tích XD (chiếm đất): ..... m^2;
-

5.2. Thông tin có thay đổi:
- Loại tài sản: .....;
- Diện tích XD (chiếm đất): ..... m^2;
-

6. Những giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo

- Giấy chứng nhận đã cấp;

.....

.....

.....

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 25 tháng 4 năm 2017

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Nguyễn Thị Kiều

II. XÁC NHẬN CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Đối với trường hợp cấp đổi GCN do đo vẽ lại bản đồ địa chính)

Sự thay đổi đường ranh giới thửa đất kể từ khi cấp GCN đến nay: Phù hợp với hồ sơ đo đạc

Ngày 25 tháng 4 năm 2017

Công chức địa chính

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Đăng Công

Ngày 25 tháng 4 năm 2017

TM. Uỷ ban nhân dân

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)

Võ Công Thành

III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Hồ sơ đủ điều kiện cấp đổi

.....

.....

(Nêu rõ kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đồng ý hay không đồng ý với đề nghị cấp đổi, cấp lại GCN; lý do).

Ngày..... tháng..... năm .....

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Đào Tích Quốc Khánh

Ngày 11 tháng 5 năm 2017

KT. Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

Hồ Thanh Phương

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC V

Mẫu số 10/ĐK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI, CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Sở Tài Nguyên và Môi Trường

PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ
Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số: 1603 Quyển 17
Ngày 10/5/2017
Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)
Kiều Thị Hồng Tuyến

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xoá, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất
1.1. Tên *(viết chữ in hoa)*: NGUYỄN THỊ KIỀU
Sinh năm 1931 CMND: 210825035
1.2. Địa chỉ[1]: Hòa Vinh – Hành Phước

2. Giấy chứng nhận đã cấp đề nghị được cấp lại, cấp đổi
2.1. Số vào sổ cấp GCN: CH206; 2.2. Số phát hành GCN: B832906;
2.3. Ngày cấp GCN: 3/5/1995

3. Lý do đề nghị cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận: Cấp đổi theo sổ liệu VLap

4. Thông tin thửa đất có thay đổi do đo đạc lại *(kê khai theo bản đồ địa chính mới)*

Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m^2)	Nội dung thay đổi khác

4.1. Thông tin thửa đất theo GCN đã cấp:
- Thửa đất số: 186;
- Tờ bản đồ số: 4;
- Diện tích: ..... m^2
- .....

4.2. Thông tin thửa đất mới thay đổi:
- Thửa đất số: 139;
- Tờ bản đồ số: 30;
- Diện tích: ..... m^2
- .....

5. Thông tin tài sản gắn liền với đất đã cấp GCN có thay đổi *(kê khai theo thông tin đã thay đổi - nếu có)*

Loại tài sản	Nội dung thay đổi

5.1. Thông tin trên GCN đã cấp:
- Loại tài sản: .....;
- Diện tích XD (chiếm đất): .....m^2;
- .....

5.2. Thông tin có thay đổi:
- Loại tài sản: .....;
- Diện tích XD (chiếm đất): ..... m^2;
- .....

6. Những giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo

- Giấy chứng nhận đã cấp;

.....

.....

.....

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 25 tháng 4 năm 2017

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ngô Thị Kiều

II. XÁC NHẬN CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Đối với trường hợp cấp đổi GCN do đo vẽ lại bản đồ địa chính)

Sự thay đổi đường ranh giới thửa đất kể từ khi cấp GCN đến nay: Số liệu theo hồ sơ cấp đổi

Ngày 25 tháng 4 năm 2017

Công chức địa chính

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Đăng Công

Ngày 25 tháng 4 năm 2017

TM. Uỷ ban nhân dân

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)

Võ Công Thành

III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Hồ sơ đủ điều kiện cấp đổi

.....

.....

(Nêu rõ kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đồng ý hay không đồng ý với đề nghị cấp đổi, cấp lại GCN; lý do).

Ngày 11 tháng 5 năm 2017

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Đặng Trần Quốc Khánh

Ngày 11 tháng 5 năm 2017

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

CHI NHÁNH NGHĨA HÀNH

Hồ Thanh Phương

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC V

Mẫu số 10/ĐK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI, CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Ngãi

PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ
Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số: 1688 Quyển 17
Ngày 10 / 5 / 2017
Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)
Nguyễn Thị Hoàng Tùng

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xoá, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất
1.1. Tên *(viết chữ in hoa)*: NGUYỄN THỊ KIỀU
Sinh năm 1971 CMND: 210 825 035
1.2. Địa chỉ[1]: Hòa Vinh – Hành Phước – Nghĩa Hành

2. Giấy chứng nhận đã cấp đề nghị được cấp lại, cấp đổi
2.1. Số vào sổ cấp GCN: 04206; 2.2. Số phát hành GCN: B 832906;
2.3. Ngày cấp GCN: 3 / 5 / 1995

3. Lý do đề nghị cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận: Cấp theo số liệu Map

4. Thông tin thửa đất có thay đổi do đo đạc lại *(kê khai theo bản đồ địa chính mới)*

Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m^2)	Nội dung thay đổi khác

4.1. Thông tin thửa đất theo GCN đã cấp:
- Thửa đất số: 1488;
- Tờ bản đồ số: 4;
- Diện tích: 500 m^2
-

4.2. Thông tin thửa đất mới thay đổi:
- Thửa đất số: 164;
- Tờ bản đồ số: 16;
- Diện tích: 965,3 m^2
-

5. Thông tin tài sản gắn liền với đất đã cấp GCN có thay đổi *(kê khai theo thông tin đã thay đổi - nếu có)*

Loại tài sản	Nội dung thay đổi

5.1. Thông tin trên GCN đã cấp:
- Loại tài sản: ;
- Diện tích XD (chiếm đất): m^2;
-

5.2. Thông tin có thay đổi:
- Loại tài sản: ;
- Diện tích XD (chiếm đất): m^2;
-

6. Những giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo

- Giấy chứng nhận đã cấp;

.....

.....

.....

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 25 tháng 4 năm 2017

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Nguyễn Thị Kiều

II. XÁC NHẬN CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Đối với trường hợp cấp đổi GCN do đo vẽ lại bản đồ địa chính)

Sự thay đổi đường ranh giới thửa đất kể từ khi cấp GCN đến nay: Đã đầy đủ thủ tục cấp GCN

Ngày 25 tháng 4 năm 2017

Công chức địa chính

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Đăng Công

Ngày 25 tháng 4 năm 2017

TM. Uỷ ban nhân dân

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)

Võ Công Thành

III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Hồ sơ đủ điều kiện cấp GCN

.....

.....

(Nêu rõ kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đồng ý hay không đồng ý với đề nghị cấp đổi, cấp lại GCN; lý do).

Ngày 11 tháng 5 năm 2017

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Đặng Trần Quốc Khánh

Ngày 11 tháng 5 năm 2017

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Phương

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH HUYỆN NGHĨA HÀNH
Số: 788 /PTr-CNHNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nghĩa Hành, ngày 11 tháng 5 năm 2017

PHIẾU TRÌNH

Hồ sơ cấp đổi Giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà Nguyễn Thị Kiều, địa chỉ thửa đất tại: Xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

1. Chủ sử dụng đất:

Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Địa chỉ thường trú
Bà Nguyễn Thị Kiều	1931	210825035	Xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành

2. Nguồn gốc và thông tin thửa đất trước khi đề nghị cấp Giấy chứng nhận:

Giấy chứng nhận QSD đất số phát hành B832906, số vào sổ 04206QSDĐ/2-42 được UBND huyện Nghĩa Hành cấp GCNQSD đất cho bà Nguyễn Thị Kiều ngày 3/5/1995, gồm các thửa đất sau:

Tờ BĐ số	Số thửa	Diện tích (m^2)	Hình thức sử dụng	Loại đất	Thời hạn sử dụng	Nguồn gốc sử dụng đất
4	186	200	Riêng	Đất ở	Lâu dài	Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất.
		372		Vườn	31/12/2015	Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất.
5	160	1228	Riêng	Sản xuất	31/12/2015	Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.
4	1428	500	Riêng	Sản xuất	31/12/2015	Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Ngày 30/6/2014 thửa đất 186, tờ bản đồ số 4 đã được tách thành hai thửa; thửa số 2210 đã được cấp mới giấy chừng nhận, diện tích còn lại là 421,4m^2 (trong đó: 100m^2 đất ở; 321,4m^2 đất CLN) mang số thửa mới là 2211.

Ngày 18/1/2017 tiếp tục sử dụng đất đến ngày 31/12/2065.

3. Quy hoạch và đối chiếu hồ sơ:

- Quy hoạch: Phù hợp quy hoạch.

- Các lưu ý khác: Chưa được cấp đổi theo Dự án Vlap.

4. Lý do cấp đổi: bà Nguyễn Thị Kiều đề nghị cấp đổi giấy CNQSD đất theo Dự án Vlap để đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu thuận tiện cho việc sử dụng và giao dịch.

5. Thông tin đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, cụ thể như sau:

Tờ BĐ số	Số thửa	Diện tích (m^2)	Hình thức sử dụng	Loại đất	Thời hạn sử dụng	Nguồn gốc sử dụng đất
30	134	100	Riêng	ONT	Lâu dài	Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất.
		392.9		CLN	31/12/2065	Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất.
11	972	1395.4	Riêng	LUC	31/12/2065	Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.
16	164	965.3	Riêng	BHK	31/12/2065	Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

*** Lý do biến động diện tích so với GCN đã cấp:**

Thửa 134 tờ bản đồ số 30, có diện tích sau đo đạc là 492.9 m2 tăng 71.5m2 so với giấy CNQSD đất đã cấp. Nguyên nhân: trước kia đo đạc tính toán thủ công, xác định mốc chưa chính xác. Diện tích thửa đất phù hợp với diện tích trên bản đồ đo vẽ được Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi thẩm định và đưa vào sử dụng.

Thửa 972 tờ bản đồ số 11, có diện tích sau đo đạc là 1395.4 m2 tăng 167.4m2 so với giấy CNQSD đất đã cấp. Nguyên nhân: trước kia đo đạc tính toán thủ công, xác định mốc chưa chính xác. Diện tích thửa đất phù hợp với diện tích trên bản đồ đo vẽ được Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi thẩm định và đưa vào sử dụng.

Thửa 164 tờ bản đồ số 16, có diện tích sau đo đạc là 965.3 m2 tăng 465.3m2 so với giấy CNQSD đất đã cấp. Nguyên nhân: trước kia đo đạc tính toán thủ công, xác định mốc chưa chính xác. Diện tích thửa đất phù hợp với diện tích trên bản đồ đo vẽ được Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi thẩm định và đưa vào sử dụng.

6. Đề xuất:

Hồ sơ đủ điều kiện cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 76 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, chi nhánh huyện Nghĩa Hành có trách nhiệm chuyển thông tin thuế và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành: B832906, số vào sổ 04206 QSDĐ/2-42 cấp ngày 3/5/1995

Kính đề nghị Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi xem xét tham mưu trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất./.

Người xử lý	Người thẩm định	KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC
Đặng Trịnh Quốc Khánh	Trần Đức Tình	Hồ Thanh Phương

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

a) Thửa đất số: **164** , tờ bản đồ số: **16**

b) Địa chỉ: Xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích: 965,3m², (bằng chữ: Chín trăm sáu mươi lăm phẩy ba mét vuông)

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác

e) Thời hạn sử dụng: 31/12/2065

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-.

3. Công trình xây dựng khác: -/-.

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-.

5. Cây lâu năm: -/-.

6. Ghi chú:

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

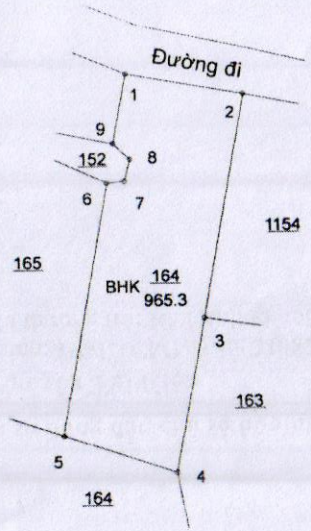

Số hiệu Đỉnh thửa	Chiều dài(m)
1-2	17,54
2-3	33,69
3-4	23,43
4-5	17,53
5-6	38,14
6-7	2,64
7-8	3,39
8-9	3,40
9-1	10,46

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 5 năm 2017

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Phí Quang Hiển

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
	VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI – CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC V

Số vào sổ cấp GCN: CS06705

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

2 1 3 8 5 1 7 0 1 3 5 0 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Bà: Nguyễn Thị Kiều
Năm sinh: **1931**, CMND số: **210825035**
Địa chỉ thường trú: Xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

CG 901387